

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST

Ngày 21 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Triệu Thị Tâm

Bà Đàm Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1986, tại xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Hoàng Văn L1 sinh năm 1957 và bà Mai Thị B2 sinh năm 1958; Vợ Nông Thị L2 sinh năm 1990 (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giam từ ngày 19/9/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Hoàng Văn N1. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00' ngày 20/7/2019, Hoàng Văn N và ông Hoàng Văn N1 đến nhà anh Hoàng Văn M ở Thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn chơi. Sau khi nói chuyện một lúc, anh Hoàng Văn M mời ông N1 và N ở lại ăn cơm trưa, ông N1 và N đồng ý. Anh M cầm chài đi đánh cá để làm cơm trưa còn ông N1 và N ở lại nhà anh M. Khoảng 20 phút sau khi anh M đi đánh cá, N thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3-01... dừng bên kia đường trước cửa nhà anh M, N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do ông Hoàng Văn N nhìn thấy N lấy chiếc xe nêu trên nên N nói với ông N1 là đi mua thuốc hút và đi xem anh M đánh cá. Sau đó N đi đến chỗ chiếc xe mô tô, đạp cần số cho xe nổ (Không cần chìa khóa) và điều khiển xe đi lên cửa khẩu T2, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn. Trên đường đi, N thấy có cửa hàng sửa xe máy của anh Nguyễn Văn S ở Thôn B, xã T, huyện V1, tỉnh L nên vào hỏi bán xe, anh S đồng ý mua chiếc xe nhưng do N không có giấy tờ xe nên anh S trả cho N 500.000 đồng. Sau khi bán xe xong, N lên cửa khẩu T2 bốc hàng thuê đến chiều thì đón xe về thành phố L và tiêu xài cá nhân hết số tiền 500.000 đồng.

Ngày 12/9/2019, anh Hoàng Văn M có đơn trình báo gửi đến Công an huyện Văn Quan về việc mất trộm chiếc xe mô tô. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Văn Quan, Hoàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Hoàng Văn M. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3- 01..., số máy FMGN00001712, số khung G6ND61001712 do anh Nguyễn Văn S giao nộp và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001654 mang tên Lãng Văn L3 do anh Hoàng Văn M giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 05/KL-ĐGTSTTHS ngày 19/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Quan, xác định giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K3- 01..., nhãn hiệu NAGAKI – Trung Quốc, loại xe Win (Xe cũ đã qua sử dụng) là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSVQ ngày 05/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân như trên. Bị cáo thừa nhận ngày 20/7/2019 đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3-01... của anh Hoàng Văn M ở Thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đem bán cho anh Nguyễn Văn S là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy ở Thôn B, xã T, huyện V1, tỉnh L được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Khi bán xe cho anh Nguyễn Văn S, Hoàng Văn N nói với anh S đây là xe của N nhưng N không mang theo giấy tờ nên anh Nguyễn Văn S không biết đây là xe do N lấy trộm đem bán. Số tiền bán xe Hoàng Văn N đã tiêu xài cá nhân hết.

Anh Hoàng Văn M khai nhận chiếc xe mô tô trên là của anh M mua lại của ông Lãng Văn L3 ở thôn N, xã S1, huyện H1 từ năm 2016 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã trả lại

chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3-01... và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 001654 cho anh Hoàng Văn M nên anh M không có yêu cầu, đề nghị gì đối với Hoàng Văn N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn S khai nhận được mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3-01... với Hoàng Văn N và đã trả cho Hoàng Văn N 500.000 đồng nhưng không biết đây là chiếc xe do N trộm cắp đem bán. Quá trình điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã thu giữ chiếc xe mô tô để trả lại cho bị hại. Lời khai tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 11/11/2019, anh Nguyễn Văn S không yêu cầu gì đối với bị cáo Hoàng Văn N.

Người làm chứng ông Hoàng Văn N1 khai nhận nhìn thấy Hoàng Văn N lấy chiếc xe mô tô của anh Hoàng Văn M đi nhưng Hoàng Văn N nói với ông N1 là lấy xe đi mua thuốc và xem anh M đánh cá.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: không xem xét do bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu. Đề nghị truy thu số tiền 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/7/2019 bị cáo Hoàng Văn N đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp 01 xe mô tô, nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3-01... của anh Hoàng Văn M ở Thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đem bán cho anh Nguyễn Văn S là chủ cửa hàng sửa chữa xe máy ở Thôn B, xã T, huyện V1, tỉnh L được 500.000 đồng

(Năm trăm nghìn đồng), số tiền bán xe máy bị cáo đã tiêu dùng cá nhân hết. Tài sản bị cáo trộm cắp qua định giá xác định có giá trị 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Khi phạm tội bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn tài sản tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật nên được coi là có nhân thân tốt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy tại Biên bản xác minh ngày 02/10/2019 và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với trường hợp anh Nguyễn Văn S, xét thấy khi giao dịch mua bán xe máy với bị cáo Hoàng Văn N, anh Nguyễn Văn S không biết đó là chiếc xe bị cáo trộm cắp của người khác mang đi bán nên đã mua lại chiếc xe. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Văn S.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 11/11/2019, anh Nguyễn Văn S không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn N bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét thấy chiếc xe mô tô, nhãn hiệu NAGAKI, loại xe Win, màu sơn đen, biển kiểm soát 12K3-01..., số máy FMGN00001712, số khung G6ND61001712 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001654 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 30/5/2007 mang tên Lăng Văn L3 là vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan trả lại cho người bị hại là anh Hoàng Văn M tại Quyết định xử lý vật chứng số 24 ngày 16/10/2019. Anh Hoàng Văn M không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo bán xe mô tô cho anh Nguyễn Văn S, anh S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên, bị cáo cũng đã tiêu xài cá nhân hết số tiền nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần truy thu đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 19/9/2019.
3. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương

